

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10-5-2021

V/v Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D – TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chung

2. Ông Bùi Ngọc Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa : Ông K' Dem - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 322/2020/TLST-HNGĐ ngày 11-12-2020 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 26-3-2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện D giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Ka Ph, sinh 1993.

Địa chỉ: Số 21 tổ 1 thôn 3, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Anh Mul L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 70 tổ 2 thôn 3, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Chị Ph có mặt, anh Mul L vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn chị Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Mul L tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 2013 đến năm 2014 mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Mul L thường xuyên bỏ bê vợ con, không lo làm ăn hay chơi bời và nghiện game, chị đã khuyên răn và cho cơ hội nhiều lần nhưng anh Mul L không thay đổi, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến

nay, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Mul L có 01 con chung tên Ka Ph Nguyệt, sinh ngày 14-10-2013 đã mất năm 2016.

Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Bị đơn anh Mul L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Phía bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung giải quyết vụ án, căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Ph được ly hôn anh Mul L.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Mul L đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ph và anh Mul L tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 2013 đến 2014 mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Mul L hay chơi bời, không quan tâm chăm sóc đến gia đình vợ con, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay chị Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Mul L. Anh Mul L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có ý kiến. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ph và anh Mul L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chị Ph được ly hôn anh Mul L là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Ph xác định, chị và anh Mul L có 01 con chung tên Ka Ph Nguyệt, sinh ngày 14-10-2013 đã mất năm 2016. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản: Chị Ph xác định tài sản chung, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung không có. Anh Mul L lại vắng mặt không có ý kiến. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết về tài sản.

[5] Về án phí : Căn cứ Điều 144; Điều 147 của bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ka Ph được ly hôn anh Mul L.

3. Về án phí: Chị Ka Ph phải chịu 300.000đ án phí xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001845 ngày 11-12-2020 của Chi cục thi án dân sự huyện D(Đã nộp đủ án phí).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- Chi cục THADS huyện D;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Đương sự;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

K' My Na

